

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH XUÂN LỘC
Số: ...10.7.../TB-VPĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Xuân Lộc, ngày 15 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Niêm yết hồ sơ trích đo thửa đất do bà Trần Thị Thu Thủy, ông Ngô Thanh Hải, ông Ngô Thanh Quan, bà Ngô Thị Thu Vân, ông Ngô Tuấn Anh hiện đang sử dụng đất tại xã Xuân Thành

Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai – chi nhánh Xuân Lộc ký hợp đồng đo đạc số: XT-142/HĐ-VPĐKĐĐ/2026 với bà Trần Thị Thu Thủy thường trú tại: ấp Bến Nôm 2, xã Thống Nhất, thành phố Đồng Nai và đang sử dụng đất tại xã Xuân Thành, thành phố Đồng Nai.

Ngày 27/5/2026 Kỹ thuật viên đã xuống thực địa đo hiện trạng thửa đất số 38 tờ bản đồ số: 4 theo yêu cầu của bà Trần Thị Thu Thủy và lập bản mô tả ranh, mốc giới thửa đất để những người sử dụng đất có chung ranh giới thửa đất ký xác nhận vào bản mô tả. Tuy nhiên chủ sử dụng đất liền kề là ông Bùi Văn Trung, ông Bùi Minh Thiện không có mặt tại thực địa trong suốt quá trình đo đạc nên chưa ký vào bản mô tả ranh giới. Ranh giới ngoài hiện trạng giữa bà Trần Thị Thu Thủy với ông Bùi Văn Trung, ông Bùi Minh Thiện ranh là rãnh thoát nước do bà Trần Thị Thu Thủy xác định (ranh giới có thay đổi so với BĐDC), trên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được thể hiện bởi cạnh 4-5= 11.44m, 5-6=8.25m, 6-7=11.91m (chất liệu mốc 4,5,6 là cọc sắt, điểm 7 là mép bờ suối),

Căn cứ theo điểm C khoản 3 điều 13 thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

“Trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc hoặc người sử dụng đất liền kề có mặt nhưng không tham gia xác định ranh giới và ranh giới không có tranh chấp thì việc xác định ranh giới và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất do đơn vị đo đạc, các bên liên quan còn lại và người dẫn đạc thực hiện và ký xác nhận; đơn vị đo đạc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thông báo, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và nhà văn hoá thôn (làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự) nơi có đất. Sau 15 ngày kể từ ngày thông báo, niêm yết mà người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không có mặt để ký xác nhận hoặc sau 10 ngày kể từ ngày người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề nhận được bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất mà không ký xác nhận, đồng thời không có văn bản thể hiện việc có tranh chấp ranh giới thửa đất thì đơn vị đo đạc cùng với Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản về các trường hợp này và ghi rõ

“vắng mặt” hoặc lý do cụ thể việc người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không ký xác nhận trong bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất; ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập để đo đạc chi tiết.”

Nay Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đến UBND xã **Xuân Thành** xác nhận tình trạng sử dụng đất của các chủ sử dụng đất liên quan để có cơ sở chỉnh lý bản đồ địa chính (nếu có) và ký phát hành bản vẽ đúng quy định.

Nơi nhận:

- UBND xã Xuân Thành (Phối hợp);
- Lưu.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Anh Tài

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Trong thời gian niêm yết thông báo từ ngày...../.....đến...../.....năm 2026.

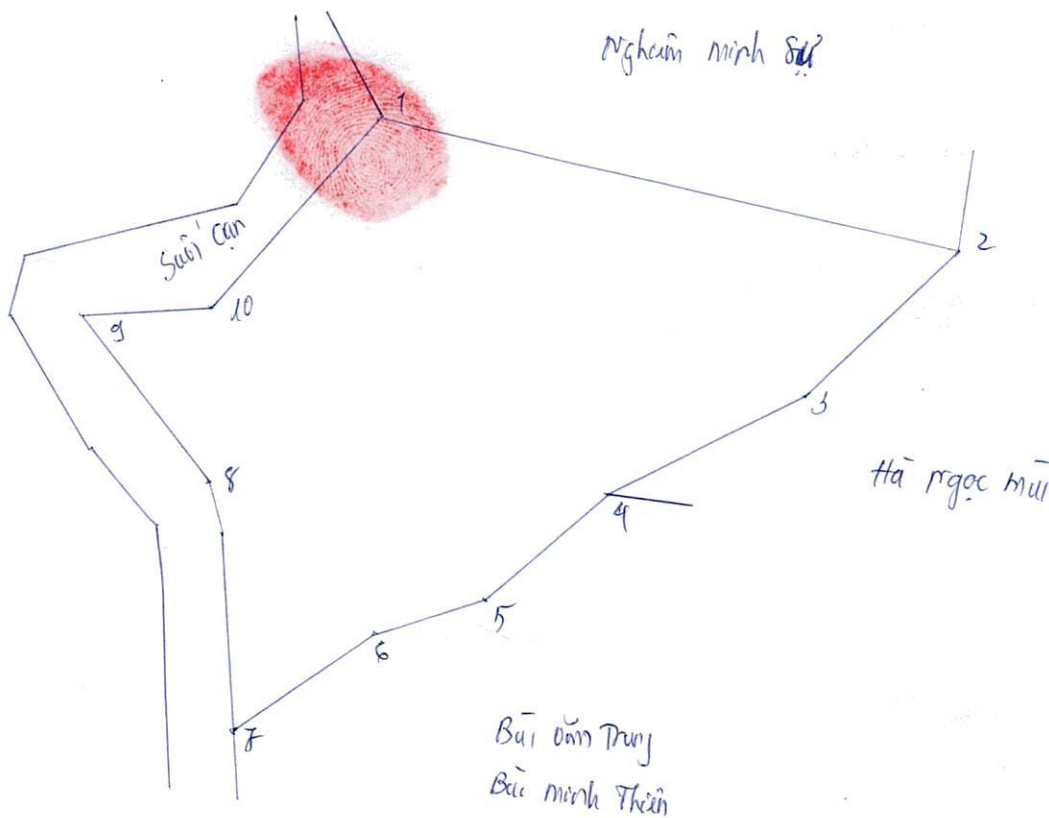
UBND xã Xuân Thành không tiếp nhận thắc mắc, khiếu nại, tranh chấp gì đối với ranh giới thửa đất trên.

.....
.....
.....
TM UBND Xã.....

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, Tổ đo đạc thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - chi nhánh Xuân Lộc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) Trần Thị Thu Thủy đang sử dụng đất tại: Xuân Thành, thành phố Đồng Nai.

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liên kế, người quản lý đất liên kế Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤTTờ số: 4....., thửa số: 38.....

(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất.
Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT:

Từ điểm 1... đến điểm 2...: 41,84m, mốc 1 đất là cọc Sắt, Ranh 1-2 là hệ cọc Sắt
Từ điểm 2... đến điểm 3...: 14,92m, mốc 2 nt, Ranh 2-3-4-5-6-7 là ranh thực địa
Từ điểm 3... đến điểm 4...: 15,47m, mốc 3 nt
Từ điểm 4... đến điểm 5...: 11,44m, mốc 4 nt
Từ điểm 5... đến điểm 6...: 8,25m, mốc 5 nt
Từ điểm 6... đến điểm 7...: 11,91m, mốc 6 nt, Ranh 7-8-9-10-1 là hệ cọc
Từ điểm 7... đến điểm 8...: 17,83m, mốc 7 là cọc Sắt, Ranh 8-9-10-1 là cọc Sắt
Từ điểm 8... đến điểm 9...: 14,64m, mốc 8 là cọc Sắt
Từ điểm 9... đến điểm 10...: 9,03m, mốc 9 là cọc Sắt
Từ điểm 10... đến điểm 1...: 17,71m, mốc 10 là cọc Sắt
Từ điểm đến điểm:
Từ điểm đến điểm:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất :⁽¹⁾

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Phạm Quyết Thắng

[illegible]